

Công đoàn cấp trên:

.....

Đơn vị báo cáo:

.....

MẪU SỐ 1-HĐCĐ
(Dùng cho công đoàn
cơ sở và nghiệp đoàn)

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

NĂM

(Số liệu tính đến ngày: ☐ 31/5 ☐ 30/11)

A- SỐ LIỆU

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1. Tình hình lao động				
	1. Lao động			
1.	Tổng số lao động	người		
2.	- Trong đó: nữ	"		
	2. Việc làm			
3.	Số lao động thiếu việc làm	người		
4.	- Trong đó: nữ	"		
	3. Tiền lương			
5.	Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động	đồng		
	+ Số người được tính	người		
6.	Tổng số tiền doanh nghiệp còn nợ lương người lao động	đồng		
	4. Nhà ở			
7.	Số người được nhà nước, cơ quan, doanh nghiệp bố trí nhà ở	người		

8.	Số người phải tự thuê nhà ở	"		
	5. Thực hiện hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp			
9.	Số lao động được ký hợp đồng lao động	người		
10.	Số lao động được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	người		
11.	Số tiền đơn vị nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	đồng		
	6. Tranh chấp lao động tập thể, đình công			
12.	Tổng số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xảy ra	vụ		
	Nguyên nhân tranh chấp lao động tập thể, đình công:			
13.	+ Về quyền	vụ		
14.	+ Về lợi ích	"		
15.	+ Về quyền và lợi ích	"		
16.	+ Về các nguyên nhân khác	"		
	7. Công tác an toàn, vệ sinh lao động			
17.	Tổng số vụ tai nạn lao động	vụ		
18.	- Trong đó: Tai nạn chết người	"		
19.	Số người bị tai nạn lao động	người		
20.	- Trong đó: Số người chết	"		
21.	Số người mắc bệnh nghề nghiệp	"		
	8. Thỏa ước lao động tập thể			
22.	Đơn vị có thỏa ước lao động tập thể	có/không		
	9. Thực hiện quy chế dân chủ			

23.	Đơn vị có tổ chức hội nghị người lao động hoặc hội nghị cán bộ, công chức	có/không		
24.	Đơn vị có tổ chức đối thoại tại nơi làm việc với người lao động	"		
25.	Đơn vị có ban Thanh tra nhân dân	"		
26.	Đơn vị có quy chế dân chủ	“		
II. Chăm lo, bảo vệ lợi ích cho đoàn viên và người lao động				
27.	Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	người		
28.	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	đồng		
29.	Số đoàn viên và người lao động được khám sức khỏe định kỳ	người		
30.	Số đoàn viên và người lao động bị xâm phạm về quyền, lợi ích được công đoàn cơ sở đứng ra bảo vệ	người		
III. Công tác thi đua				
	1. Sáng kiến			
31.	Số sáng kiến được công nhận	sáng kiến		
32.	Giá trị làm lợi	đồng		
33.	Tiền thưởng sáng kiến	"		
	2. Công trình, sản phẩm thi đua			
34.	Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	CT, SP		
35.	Giá trị công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	đồng		
IV. Công tác tuyên truyền, giáo dục				
	1. Tuyên truyền, giáo dục			
36.	Số cuộc tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết, chính sách, pháp luật... do công đoàn tổ chức	cuộc		

37.	Số đoàn viên và người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các Nghị quyết của Công đoàn	người		
	2. Văn hóa, thể thao			
38.	Số cuộc hội thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn chủ trì hoặc tham gia tổ chức	cuộc		
39.	Số lượt người tham gia	người		
	3. Học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp			
40.	Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	người		
41.	- Trong đó: nữ	"		
	4. Công đoàn giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng			
42.	Số đoàn viên công đoàn ưu tú được công đoàn cơ sở giới thiệu cho tổ chức Đảng	người		
43.	Số đoàn viên công đoàn ưu tú do công đoàn cơ sở giới thiệu được kết nạp vào Đảng	người		
V. Công tác nữ công				
44.	Số người đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”	"		
45.	Số ủy viên Ban nữ công quần chúng	"		
VI. Đoàn viên, cán bộ công đoàn				
46.	Tổng số đoàn viên công đoàn	người		
47.	- Trong đó: nữ	"		
48.	Số cán bộ công đoàn chuyên trách	"		
49.	- Trong đó: nữ	"		

50.	Số cán bộ công đoàn không chuyên trách	"		
51.	- Trong đó: nữ	"		

B- CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC:

.....

.....

.....

.....

.....

C- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

.....

.....

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20
TM. BAN CHẤP HÀNH